

Số: **01** /2018/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày **12** tháng **01** năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Khoá XIV, Kỳ họp thứ sáu quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 242/TTr-STC ngày 29/12/2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**Điều 2. Nội dung, mức chi và công tác lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính**

1. Nội dung, mức chi: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Khoá XIV, Kỳ họp thứ sáu.

2. Nguyên tắc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

a) Nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo và bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b) Kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính phải được lập, quản lý, sử dụng và quyết toán đúng mục đích, đúng chế độ và theo các quy định tại Quyết định này.

c) Kinh phí từ nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện việc theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính thực hiện đúng theo sự thỏa thuận và phù hợp với pháp luật Việt Nam. Trường hợp không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

3. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

a) Việc lập dự toán, quản lý kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính được thực hiện như sau:

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao; căn cứ các hoạt động, nội dung chi, mức chi quy định tại Quyết định này, các cơ quan, đơn vị lập dự toán chi tiết kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Việc phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Việc sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính được thực hiện theo quy

định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định cụ thể tại Quyết định này.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc kiểm tra trong công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ có nội dung phức tạp.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị: Hàng năm lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính đảm bảo theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định tại Quyết định này.

4. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố:

Hướng dẫn, chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện việc sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính đảm bảo theo quy định hiện hành.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 22 tháng 01 năm 2018.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Lai Châu; Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Ngọc An**